

Số: 147/KH-UBND

Kiên Hải, ngày 14 tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Kiên Giang quy định trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Kiên Giang quy định về phân cấp quản lý đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 28/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã đối với từng đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhằm bổ sung đội ngũ công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công vụ ở cấp xã theo chỉ tiêu biên chế được giao và đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn ngạch công chức.

2. Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải căn cứ vào vị trí việc làm, bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định pháp luật.

**II. SỐ LƯỢNG, NHU CẦU TUYỂN DỤNG VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG**

**1. Số lượng**

- Tổng số công chức cấp xã được giao 44 người (4/4 xã). Trong đó:

- Tổng số công chức hiện có: 32 công chức.
- Tổng số công chức còn thiếu: 12 công chức.
- Tổng số công chức cần tuyển dụng: 12 công chức.

## **2. Nhu cầu Chức danh công chức cần tuyển dụng**

- Công chức Văn phòng - Thống kê: 02 người;
- Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường: 03 người;
- Công chức Tài chính - Kế toán: 03 người;
- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: 01 người;
- Công chức Văn hóa - Xã hội: 03 người;

*(Kèm theo bảng tổng hợp).*

## **3. Phương thức tuyển dụng**

a) Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 thông qua phương thức thi tuyển cạnh tranh theo từng chức danh.

b) Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển ở từng chức danh công chức tại Bảng nhu cầu tuyển dụng công chức đính kèm Kế hoạch này.

## **4. Ưu tiên trong tuyển dụng**

### **a) Đối tượng và điểm ưu tiên**

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2.

b) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

## **III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

### **1. Điều kiện đăng ký dự tuyển**

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.

- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với nhu cầu tuyển dụng.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

### 2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

**Tiêu chuẩn chuyên môn được quy định cụ thể tại Bảng nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 ban hành kèm theo kế hoạch này.**

### 3. Hồ sơ dự tuyển

#### a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.
- Ba (03) tấm ảnh 3x4 (*ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh*).
- Bốn (04) phong bì ghi rõ địa chỉ liên lạc, dán tem.
- Hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh được bỏ vào túi hồ sơ kích thước 250 x 340 x 5mm.

#### b) Hồ sơ hoàn thiện sau khi trúng tuyển

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày có thông báo hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng;
- Bản sao các văn bằng theo yêu cầu vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Đồng thời xuất trình bản chính văn bằng để kiểm chứng. (*Trường hợp văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải có dịch thuật sang tiếng Việt, được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận*);
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày có thông báo hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng;
- Văn bản minh chứng thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (*nếu có*) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

**4. Địa điểm nhận hồ sơ:** Tại Phòng Nội vụ huyện Kiên Hải, Khu hành chính huyện, ấp 1, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.



## IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

### 1. Nội dung, hình thức tuyển dụng

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

#### a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

Hình thức thi: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trắc nghiệm trên giấy

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực.

**Thời gian thi 60 phút.**

- Phần II: Ngoại ngữ - Tiếng Anh, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. **Thời gian thi 30 phút.**

- Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. **Thời gian thi 30 phút.**

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

#### b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Thi viết 180 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

### 2. Miễn phần thi ngoại ngữ, tin học (vòng 1)

#### a) Miễn phần thi ngoại ngữ

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

#### b) Miễn phần thi tin học

Đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

### 3. Xác định người trúng tuyển

a) *Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:*

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí chức danh công chức.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## V. THỜI GIAN TỔ CHỨC THI VÀ LỆ PHÍ THI

### 1. Thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu dự tuyển

- Thời gian: Thời gian tiếp nhận phiếu dự tuyển 30 ngày kể từ ngày thông báo (Ủy ban nhân dân huyện có thông báo riêng).

- Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển được ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

- Địa điểm: Nộp tại Phòng Nội vụ huyện Kiên Hải, ấp 1, xã Hòn Tre, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang (ĐT: 0947469094 gặp đồng chí Nguyễn Thị Phương Diễm).

### 2. Thời gian tổ chức kỳ thi và địa điểm thi

- Thời gian tiến hành tổ chức kỳ thi: Dự kiến tổ chức thi vào quý IV năm 2024. Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

- Địa điểm ôn thi và thi: Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải.

### 2. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch và thăng hạng công chức, viên chức và theo quy định hiện hành.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập, làm việc theo nguyên tắc cụ thể, quyết định theo đa số, thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng phân công.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập các ban giúp việc.

- Hội đồng tuyển dụng và các ban giúp việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

### 2. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức; phối hợp với



các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thông báo tuyển dụng, thành lập Hội đồng tuyển dụng; Ban giám sát.

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng viên chức thành lập các bộ phận giúp việc cho Hội đồng theo quy định của pháp luật về xét tuyển viên chức.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả tuyển dụng về Sở Nội vụ tỉnh Kiên Giang.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ động, bố trí kinh phí đảm bảo phục vụ cho công tác tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định hiện hành.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch này, thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng tuyển dụng (nếu có) và các ban giúp việc.

5. Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm thông báo nội dung tuyển dụng và niêm yết công khai kế hoạch này tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện có trách nhiệm thông báo công khai, đưa tin rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng kế hoạch này.

7. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm đăng trên trang thông tin điện tử của huyện về kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã và các văn bản tuyển dụng.

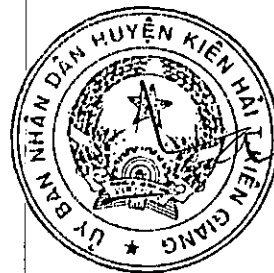
8. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải. /.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT, các Phó UBND huyện;
- Các ban ngành huyện;
- UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 14.7./KH-UBND ngày 14.1.2024 của UBND huyện Kiên Hải)

| TT | Đơn vị          | Số lượng công chức được giao | Số lượng công chức hiện có | Nhu cầu tuyển dụng   |                                |  |                               |                             |                            | Số cần tuyển | Ghi chú |
|----|-----------------|------------------------------|----------------------------|----------------------|--------------------------------|--|-------------------------------|-----------------------------|----------------------------|--------------|---------|
|    |                 |                              |                            | Chỉ huy trưởng BCHQS | Công chức Văn phòng - Thống kê | Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường | Công chức Tài chính - Kế toán | Công chức Tư pháp - Hộ tịch | Công chức Văn hóa - Xã hội |              |         |
| 1  | UBND xã Hòn Tre | 11                           | 7                          |                      | 1                              | 1  | 1                             |                             | 1                          | 4            |         |
| 2  | UBND xã Lại Sơn | 11                           | 11                         |                      |                                |  |                               |                             |                            | 0            |         |
| 3  | UBND xã An Sơn  | 11                           | 6                          |                      | 1                              | 1  | 1                             | 1                           | 1                          | 5            |         |
| 4  | UBND xã Nam Du  | 11                           | 8                          |                      |                                | 1  | 1                             |                             | 1                          | 3            |         |
|    | <b>Tổng số</b>  | <b>44</b>                    | <b>32</b>                  | <b>0</b>             | <b>2</b>                       | <b>3</b>   | <b>3</b>                      | <b>1</b>                    | <b>3</b>                   | <b>12</b>    |         |

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 14.7/KH-UBND ngày 14/...8.../2024 của UBND huyện Kiên Hải)

| TT | Cơ quan, đơn vị | Biên chế được giao | Biên chế hiện có | Nhu cầu cần tuyển dụng |  |  | Ghi chú |
|----|-----------------|--------------------|------------------|------------------------|--|--|---------|
|    |                 |                    |                  | Số lượng               | Chức danh  | Trình độ chuyên môn  |         |
| 1  | UBND xã Hòn Tre | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Văn phòng - Thống kê                             | Đại học trở lên các ngành: Kinh tế học; khoa học chính trị; xã hội học và nhân học; thông tin - thư viện; văn thư lưu trữ - bảo tàng; luật; thống kê; công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; các nhóm ngành trong lĩnh vực nhân văn, kinh doanh và quản lý, máy tính và công nghệ thông tin, an ninh - quốc phòng.  |         |
|    |                 | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường | Đại học trở lên các ngành: Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thú y; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường.   |         |
|    |                 | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Tài chính - Kế toán                              | Đại học trở lên các ngành: Tài chính - ngân hàng - bảo hiểm; kế toán - kiểm toán.  |         |
|    |                 | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Văn hóa - Xã hội                                 | Đại học trở lên các ngành: Khoa học giáo dục; đào tạo giáo viên; thông tin - thư viện; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí và truyền thông; công tác xã hội; văn thư - lưu trữ - bảo tàng; luật; quân sự; chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống; các nhóm ngành trong lĩnh vực nghệ thuật, nhân văn, sức khỏe, kinh doanh và quản lý, khoa học xã hội và hành vi; kỹ thuật; du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân. |         |

| TT | Cơ quan, đơn vị | Biên chế được giao | Biên chế hiện có | Nhu cầu cần tuyển dụng |  |  | Ghi chú |
|----|-----------------|--------------------|------------------|------------------------|--|--|---------|
|    |                 |                    |                  | Số lượng               | Chức danh  | Trình độ chuyên môn  |         |
| 2  | UBND xã An Sơn  | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Văn phòng - Thống kê                   | Đại học trở lên các ngành: Kinh tế học; khoa học chính trị; xã hội học và nhân học; thông tin - thư viện; văn thư lưu trữ - bảo tàng; luật; thống kê; công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; các nhóm ngành trong lĩnh vực nhân văn, kinh doanh và quản lý, máy tính và công nghệ thông tin, an ninh - quốc phòng.  |         |
|    |                 | 2                  | 1                | 1                      | Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường | Đại học trở lên các ngành: Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thú y; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường.   |         |
|    |                 | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Tài chính - Kế toán                    | Cao đẳng trở lên các ngành: Tài chính - ngân hàng - bảo hiểm; kế toán - kiểm toán.   |         |
|    |                 | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Tư pháp - Hộ tịch                      | Đại học trở lên các ngành: Luật.   |         |
|    |                 | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Văn hóa - Xã hội                       | Đại học trở lên các ngành: Khoa học giáo dục; đào tạo giáo viên; thông tin - thư viện; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí và truyền thông; công tác xã hội; văn thư - lưu trữ - bảo tàng; luật; quân sự; chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống; các nhóm ngành trong lĩnh vực nghệ thuật, nhân văn, sức khỏe, kinh doanh và quản lý, khoa học xã hội và hành vi; kỹ thuật; du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân. |         |



| TT                | Cơ quan, đơn vị | Biên chế được giao | Biên chế hiện có | Nhu cầu cần tuyển dụng |  |  | Ghi chú |
|-------------------|-----------------|--------------------|------------------|------------------------|--|--|---------|
|                   |                 |                    |                  | Số lượng               | Chức danh  | Trình độ chuyên môn  |         |
| 3                 | UBND xã Nam Du  | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường | Đại học trở lên các ngành: Địa lý học; khoa học trái đất; khoa học môi trường; công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thú y; xây dựng; quản lý xây dựng; quản lý tài nguyên và môi trường.   |         |
|                   |                 | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Văn hóa - Xã hội                                 | Đại học trở lên các ngành: Khoa học giáo dục, đào tạo giáo viên, thông tin-thư viện; thể dục, thể thao; báo chí và truyền thông; công tác xã hội; văn thư-lưu trữ- bảo tàng; luật; quân sự; chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống; các nhóm ngành trong lĩnh vực nghệ thuật, nhân văn, sức khỏe, kinh doanh và quản lý, khoa học, xã hội và hành vi; kỹ thuật; du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân |         |
|                   |                 | 2                  | 1                | 1                      | Công chức Tài chính - Kế toán                              | Đại học trở lên các ngành: Tài chính-ngân hàng-bảo hiểm; kế toán- kiểm toán  |         |
| <b>TỔNG CỘNG:</b> |                 | <b>24</b>          | <b>12</b>        | <b>12</b>              |  |  |         |

HAI TIỀN